

Số: 124/2024/QĐST-HNGĐ

K, ngày 31 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 401/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Bích H, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: A P, phường A, quận N, C.

Địa chỉ liên hệ: C N nổi dài, phường A, quận N, thành phố C

Bị đơn: Ông Trần Phụng H1, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: A P, phường A, quận N, C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Bích H và ông Trần Phụng H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Hồ Bích H và ông Trần Phụng H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông bà có 02 con chung: Trần Hồ Hải Đ (nam), sinh ngày: 03/07/2005 (đã trưởng thành), Trần Hồ Minh Đ1 (nam), sinh ngày: 08/07/2010. Các đương sự thống nhất: Giao cháu Minh Đ1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H không

yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Giành quyền thăm mon, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông H1 không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về nợ chung*: Các đương trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng, bà H tự nguyện nộp thay án phí hôn nhân cho ông H1. Chuyển 300.000 đồng mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 1733 ngày 07 tháng 08 năm 2024 thành án phí các đương sự phải chịu. Bà H được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- UBND phường A, quận NK.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc B